

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **35/2022/HS-ST**

Ngày 28/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Gia Khánh

Ông Vũ Đức Bính

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thúy Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: ông Trần Quang Toại - Kiểm sát viên.

Ngày 28/4/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2022/TLST-HS ngày 29/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 34/2022/QĐXXST- HS, ngày 14/4/2022, đối với:

- Bị cáo: họ và tên **Nguyễn Văn T.** sinh năm 1982 tại huyện K, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: xóm 9A, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1(đã chết) và con bà Trần Thị C; có vợ Hoàng Thị S; có 03 con: con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” “có mặt”.

- Bị hại: anh Trần Minh T2, sinh năm 1965; nơi cư trú: xóm 9B, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình “có mặt”.

- Người làm chứng:

Cháu Nguyễn Bình D (người đại diện theo pháp luật chị Hoàng Thị S) “vắng mặt”

Chị Ngô Thị T3 “vắng mặt”

Anh Trần Văn A “vắng mặt”

Anh Trần Văn T4 “vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn trong việc hiểu lầm lý do có lần ông T2 không cắt tóc cho T. Khoảng 17 giờ ngày 24/9/2021, sau khi đi uống rượu về Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô BKS 35K1-338.77 đến quán cắt tóc của ông Trần Minh T2 tại xóm 9B, xã L, huyện K để cắt tóc. Đến nơi, sau khi hỏi ông T2 và biết được nay ông T2 cắt tóc, T đã mắng ông T2 vì không cắt tóc cho T trước đó, ông T2 nêu lý do bị cấm vì dịch Covid. T cầm điều cày đến dí sát vào mặt ông T2 khi ông nằm vồng, sau đó T đập điều cày xuống đất, tiếp tục chửi ông T2 rồi điều khiển xe đi về. Về đến nhà, T xuống bếp lấy 01 con dao bài dài 40cm, có cán bằng gỗ, lưỡi dài 26,5cm, bản rộng nhất 6,5cm cất giấu trong người rồi nói với con trai là Nguyễn Bình D, sinh ngày 07/8/2005 chở xuống nhà ông T2. Khoảng 17 giờ 30 phút khi đến nơi, D đứng ở ngoài đường, còn T đi vào trong nhà, lấy dao ở trong người ra cầm ở tay phải tiến đến chỗ ông T2 đang nằm ở vồng. Thấy T đến, ông T2 ngồi dậy định bỏ chạy thì bị T chém 01 cái từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào vùng thái dương trán phải, bị chém ông T2 lao vào ôm Thành thì bị chém 01 cái vào mặt sau cổ tay trái, hai bên giằng co rồi ngã ra nền nhà, ông T2 giằng được dao của T, dùng sống dao chém vào vai phải và gáy sau đó xoay lưỡi dao chém vào vùng đỉnh đầu T. Bị chém T bỏ chạy ra xe để D chở về nhà rồi đến Trạm y tế xã để khâu vết thương, ông T2 được người nhà đưa đi cấp cứu.

Hậu quả: ông T2 bị 01 vết thương ở thái dương trán phải sâu sát xương KT (05 x 01)cm, cổ tay trái có vết thương hở gây đứt gân phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình từ ngày 24/9 đến 10/10/2021. T bị 01 vết thương ở đỉnh đầu dài 08cm, xước da ở vùng gáy và bả vai phải nhưng không phải điều trị tại bệnh viện.

Sau khi sự việc xảy ra, ông Trần Minh T2 đã có đơn đề nghị giám định thương tích và đề nghị khởi tố đối với người có hành vi gây thương tích cho mình.

Thu tại hiện trường 01 con dao bài dài 40cm, có cán bằng gỗ, lưỡi dài 26,5cm, bản rộng nhất 6,5cm; 01 con dao bài dài 41cm, có cán bằng gỗ, lưỡi dài 29cm, bản rộng nhất 07cm, đầu cán dao có lỗ tròn đường kính 01cm; 01 điều cày

bằng tre bị vỡ phần đít dài 57,5cm, đường kính 4,5cm; 01 đôi dép xỏ bằng nhựa màu đỏ nhãn hiệu Nike. Chị Hoàng Thị S (vợ Nguyễn Văn T) tự nguyện giao nộp xe mô tô BKS 35K1-338.77

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 84 ngày 18/11/2021 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Ninh Bình đối với ông Trần Minh T2 xác định: Sẹo vết thương trán thái dương phải; sẹo (vết thương + mổ) mặt sau cổ tay trái; nổi phục hồi gân duỗi cổ tay quay ngấn, gân duỗi cổ tay quay dài bên trái; mẻ xương quay trái; vỡ xương thái dương phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 17%. Vết thương do vật sắc trực tiếp gây nên.

Ngày 20/10/2021, Cơ quan CSĐT-Công an huyện K đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ % sức khỏe bị tổn hại của Nguyễn Văn T nhưng T đã từ chối giám định và không có yêu cầu hay đề nghị gì.

Bản Cáo trạng số 34/CT-VKS-KS ngày 27/3/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 27 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 54 đến 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; giao bị cáo cho UBND xã Lai Thành giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Lai Thành trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết. Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 con dao bài dài 40cm, có cán bằng gỗ, lưỡi dài 26,5cm, bản rộng nhất 6,5cm; 01 điều cày bằng tre bị vỡ phần đít dài 57,5cm, đường kính 4,5cm. Về án phí: buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi nêu trên và không có ý kiến gì khác, không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt.

Bị hại có ý kiến tranh luận: về trách nhiệm dân sự không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm, còn về trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và điều luật áp dụng: tại phiên tòa bị cáo khai nhận, do có sự hiểu lầm nhau trong việc có cắt tóc hay không cắt tóc cho bị cáo từ mấy ngày hôm trước, đồng thời do không làm chủ được bản thân vì đã uống rượu say, nên khoảng 17 giờ ngày 24/9/2021 bị cáo đến quán cắt tóc của ông Trần Minh T2 tại xóm 9B, xã L, huyện K để hỏi cho ra vấn đề thì xảy ra va chạm giữa bị cáo và ông T2, bị cáo có cầm và đập điều cày xuống đất, chửi ông T2. Sau đó bị cáo về nhà lấy 01 con dao bìa cất giấu trong người rồi nói với con trai là Nguyễn Bình D chở xuống nhà ông T2. Khoảng 17 giờ 30 phút khi đến nơi, D đứng ở ngoài đường, còn bị cáo đi vào trong nhà ông T2, lấy dao ở trong người ra cầm ở tay phải tiến đến chỗ ông T2 đang nằm ở võng, ông T2 ngồi dậy định bỏ chạy thì bị cáo chém 01 cái trúng vào vùng thái dương trán phải, bị chém ông T2 lao vào ôm bị cáo trong lúc giằng co thì ông T2 bị thương vào mặt sau cổ tay trái, ông T2 giằng được dao của bị cáo chém lại bị cáo vào vai phải và gáy. Sau khi bị chém bị cáo bỏ chạy ra xe để D chở về nhà rồi đến Trạm y tế xã để khâu vết thương. Hậu quả ông T2 bị 01 vết thương ở thái dương trán phải sâu sát xương, cổ tay trái có vết thương hở gây đứt gân phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình từ ngày 24/9/2021 đến 10/10/2021. Bị cáo bị 01 vết thương ở đỉnh đầu, xước da ở vùng gáy và bả vai phải nhưng không phải điều trị tại bệnh viện. Sau khi gây thương tích cho ông T2, bị cáo đã đến gặp ông T2 xin lỗi và bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông T2 số tiền 100.000.000 đồng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 84 ngày 18/11/2021 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Ninh Bình; Bản ảnh chụp hiện trường, Biên bản nhận dạng vật chứng; lời khai của bị hại; lời khai người làm chứng đã có đủ cơ sở kết luận: bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm có khả năng gây nguy hại đến tính mạng, sức khỏe cho người

khác, cụ thể gây thương tích cho ông Trần Minh T2 tỷ lệ thương tổn cơ thể là 17% sức khỏe. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, nhưng vẫn cố ý thực hiện, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”.

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm;

đ, Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

...

Từ sự phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Nguyễn Văn T dùng dao là hung khí nguy hiểm chém gây thương tích cho ông Trần Minh T2 bị tổn thương cơ thể là 17%, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung “dùng hung khí nguy hiểm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự như đã được viện dẫn. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được

quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi đối chiếu về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nguyên nhân và điều kiện phạm tội, thì hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật bằng hình phạt tù có thời hạn. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, mẹ đẻ bị cáo đang phải chạy thận nhân tạo, vợ bị cáo bị ung thư đang phải điều trị tại bệnh viện, các con còn nhỏ, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và có thể tự cải tạo được, do vậy đủ điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng giúp bị cáo sửa chữa lỗi lầm của mình và sống có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại với số tiền là 100.000.000 đồng. Sau khi nhận đủ tiền, bị hại không có đề nghị và yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Bình D có hành vi chở bị cáo (bố đẻ D) đến nhà ông T2 nhưng trước đó D không được bàn bạc, không biết mục đích bị cáo đi gây thương tích cho ông T2. Do vậy, hành vi của D không đồng phạm với bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”.

Đối với ông Trần Minh T2 có hành vi dùng dao gây thương tích cho bị cáo T, nhưng trước đó bị cáo T có hành vi dùng dao gây thương tích cho ông, nên hành vi của ông T2 thuộc trường hợp trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh. Mặt khác, bị cáo T đã từ chối giám định tỷ lệ % sức khỏe bị tổn hại, nên hành vi của ông T2 không cấu thành tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” được quy định tại Điều 135 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với 01 con dao bài dài 41cm, có cán bằng gỗ, lưỡi dài 29cm, bản rộng nhất 7cm, đầu cán dao có lỗ tròn đường kính 01cm thu giữ của ông T2. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của ông T2, không liên quan đến việc phạm tội, nên Cơ quan CSĐT-Công an huyện K đã trả lại cho ông Trần Minh T2 là đúng quy định của pháp luật;

Đối với 01 đôi dép xốp bằng nhựa màu đỏ nhãn hiệu Nike và 01 xe mô tô BKS 35K1-338.77. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bị cáo và gia đình bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội, nên Cơ quan CSĐT-Công an huyện K đã trả lại cho bị cáo T là đúng quy định của pháp luật;

Đối với 01 con dao bài dài 40cm, có cán bằng gỗ, lưỡi dài 26,5cm, bản rộng nhất 6,5cm; 01 chiếc cày bằng tre dài 57,5cm bị vỡ phần đầu, đường kính 4,5cm là vật chứng của vụ án, do giá trị sử dụng còn lại thấp nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **30 (ba mươi)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28 tháng 4 năm 2022). Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành

án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 con dao bài dài 40cm, có cán bằng gỗ, lưỡi dài 26,5cm, bản rộng nhất 6,5cm; 01 điều cây bằng tre dài 57,5cm bị vỡ phần đít, đường kính 4,5cm.

(Chi tiết như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/3/2022 giữa Cơ quan CSĐT công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).

3. Về án phí: buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Công an huyện K;
- THADS huyện K;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Hưng